

Số: 3375 /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 22 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cho Công ty Cổ phần Khu công nghiệp Hố Nai thuê đất để sử dụng vào mục đích đất khu công nghiệp (đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật Khu công nghiệp Hố Nai giai đoạn 2) tại xã Hố Nai 3, huyện Trảng Bom; phường Phước Tân và phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (đợt 2)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 của thành phố Biên Hòa được phê duyệt tại Quyết định số 757/QĐ-UBND ngày 14 tháng 4 năm 2023 của UBND tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 của huyện Trảng Bom được phê duyệt tại Quyết định số 887/QĐ-UBND ngày 27 tháng 4 năm 2023 của UBND tỉnh Đồng Nai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình 610/TTr-STNMT ngày 19 tháng 10 năm 2023 và Văn bản số 10086/STNMT-QH ngày 29 tháng 11 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho Công ty Cổ phần Khu công nghiệp Hố Nai thuê 546.935,8 m² đất đã hoàn thành công tác thu hồi đất; bồi thường, giải phóng mặt bằng (trong



đó có 8.323,3 m² đất nằm trong hành lang bảo vệ nguồn nước) tại xã Hố Nai 3, huyện Trảng Bom; phường Long Bình, phường Phước Tân, thành phố Biên Hòa để sử dụng vào mục đích đất khu công nghiệp (đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật Khu công nghiệp Hố Nai giai đoạn 2), cụ thể như sau:

1. Tổng diện tích đất thuê 546.935,8 m², trong đó:
 - a) Diện tích đất công nghiệp: 349.470,9 m².
 - b) Diện tích đất công trình đầu mối hạ tầng kỹ thuật: 4.090,6 m².
 - c) Diện tích cây xanh, mặt nước: 111.780,7 m².
 - d) Diện tích đất giao thông: 81.593,6 m².
2. Thời hạn sử dụng đất: Đến ngày 31 tháng 5 năm 2065.
3. Hình thức thuê đất: Nhà nước cho thuê đất trả tiền hàng năm.
4. Thời điểm tính tiền thuê đất: Tính từ ngày Quyết định cho thuê đất của Ủy ban nhân dân tỉnh có hiệu lực thi hành.
5. Vị trí, ranh giới khu đất được xác định theo tờ Trích lục và biên vẽ khu đất bản đồ địa chính số 631/2021, tỷ lệ 1/2000 do Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường Đồng Nai thực hiện ngày 23 tháng 4 năm 2021, được Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai kiểm tra, ký xác nhận ngày 28 tháng 4 năm 2021 và tờ Trích lục và biên vẽ khu đất bản đồ địa chính số 94/2023, tỷ lệ 1/2000 do Công ty TNHH Khảo sát và Xây dựng Đức Quang thực hiện ngày 21 tháng 8 năm 2023, được Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai kiểm tra, ký xác nhận ngày 22 tháng 8 năm 2023.
6. Công ty Cổ phần Khu công nghiệp Hố Nai căn cứ quy định tại Điều 15 Nghị định số 43/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ về lập, quản lý hành lang bảo vệ nguồn nước để thực hiện đối với diện tích 8.323,3 m² đất thuộc hành lang bảo vệ nguồn nước theo Quyết định số 60/QĐ-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Giao các đơn vị liên quan có trách nhiệm tổ chức thực hiện những công việc sau:

1. Sở Tài nguyên và Môi trường:
 - a) Xác định cụ thể mốc giới và giao đất trên thực địa.
 - b) Ký hợp đồng thuê đất với Công ty Cổ phần Khu công nghiệp Hố Nai.

c) Chỉ đạo Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai: Chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính của Công ty Cổ phần Khu công nghiệp Hồ Nai; thực hiện việc chỉnh lý hồ sơ địa chính; Cắm mốc ranh giới khu đất để bàn giao cho Công ty Cổ phần Khu công nghiệp Hồ Nai; Ký giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho Công ty Cổ phần Khu công nghiệp Hồ Nai theo quy định; Trao giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Công ty Cổ phần Khu công nghiệp Hồ Nai sau khi đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính theo quy định.

2. Cục Thuế tỉnh:

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan xác định đơn giá thuê đất làm cơ sở cho Sở Tài nguyên và Môi trường ký hợp đồng thuê đất với Công ty Cổ phần Khu công nghiệp Hồ Nai.

b) Xác định và ban hành thông báo về nghĩa vụ tài chính của Công ty Cổ phần Khu công nghiệp Hồ Nai.

c) Hướng dẫn Công ty Cổ phần Khu công nghiệp Hồ Nai thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định.

3. Sở Tài chính có trách nhiệm: xác định các khoản mà Công ty Cổ phần Khu công nghiệp Hồ Nai được khấu trừ vào tiền thuê đất phải nộp (nếu có).

4. Giao Ủy ban nhân dân thành phố Biên Hòa, UBND huyện Trảng Bom: Kiểm tra việc sử dụng đất theo đúng mục đích ghi tại Quyết định cho thuê đất và tiến độ sử dụng đất theo quy định.

5. Công ty Cổ phần Khu công nghiệp Hồ Nai có trách nhiệm: Thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định, sử dụng đất đúng ranh giới, diện tích, mục đích, đảm bảo tiến độ và đúng quy định của Luật Đất đai, Luật Môi trường và các Luật khác có liên quan.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Trưởng ban Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh; Cục trưởng Cục Thuế; Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Biên Hòa; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Trảng Bom; Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh, Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Biên Hòa; Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Trảng Bom; Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Phước Tân; Chủ tịch Ủy ban



nhân dân phường Long Bình; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Hố Nai 3; Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Khu công nghiệp Hố Nai; Các tổ chức, hộ gia đình và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đăng Quyết định này lên Cổng thông tin điện tử của tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTN, KTNS. *2*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Văn Phi